

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ ANH
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18./2022/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 11 - 2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi
ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Trinh

Bà Trần Thị Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Thạch – Thư ký Toà án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Thơ, Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 06 năm 2022 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị H; sinh ngày: 06/09/1990

Địa chỉ cư trú: Thôn PM, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Vắng mặt tại phiên Tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh Cao Xuân D; Sinh ngày: 25/05/1987

Địa chỉ: Thôn TG, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 26 tháng 04 năm 2022, trong bản tự khai, tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, và đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hà Thị H trình bày: Chị H và anh D kết hôn tự nguyện có đăng ký tại UBND xã Kỳ Phú, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh ngày 12/11/2008. Vợ chồng sống chung khoảng 08 năm thì bắt đầu có mâu thuẫn vì anh Cao Xuân D là người không lo tu chí làm ăn, ham mê cờ bạc, lô đề, mặt khác anh

D còn sử dụng chất kích thích như là ma túy đá, nhiều lần đánh đập Chị H không thương tiếc, Chị H đã dùng mọi biện pháp để khuyên nhủ anh D suy nghĩ tu chí làm ăn, xây đắp cuộc sống gia đình nhưng không thành, mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc hôn nhân không thể đạt được, vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 cho đến nay, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Hiện nay Chị H không còn tình cảm với anh D, đề nghị ly hôn anh D.

Chị Hà Thị H và anh Cao Xuân D có 03 con chung là cháu: Cao Hà Cẩm Li – Sinh ngày 25 tháng 05 năm 2009, Cao Đình P – Sinh ngày 20 tháng 12 năm 2010, Cao Hà Vân K – sinh ngày 04 tháng 09 năm 2013. Hiện nay ba cháu đang ở với chị Hà Thị H. Chị Hà Thị H có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ba con chung và Chị H trình bày chị có thu nhập ổn định mỗi tháng 20.000.000đ và anh D nghề nghiệp không ổn định, làm không đủ để chi tiêu cho nên Chị H không yêu cầu anh Cao Xuân D cấp dưỡng nuôi ba con chung cùng Chị H.

Chị Hà Thị H không yêu cầu Tòa án phân chia tài sản chung. Vợ chồng chị Hà Thị H và anh Cao Xuân D không có các khoản nợ chung nào và đồng thời không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Để chứng minh cho lời trình bày của mình, chị Hà Thị H đã giao nộp các tài liệu chứng cứ: Giấy trích lục kết hôn; bản sao giấy chứng minh nhân dân Chị H, anh D; bản sao sổ hộ khẩu; bản sao giấy khai sinh ba con chung Cao Hà Cẩm Linh, Cao Đình Phát, Cao Hà Vân Khánh; đơn đề nghị không tiến hành hòa giải; bản tự khai; đơn xin xét xử vắng mặt.

Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã có mặt tại địa phương để tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Cao Xuân D, nhưng hiện tại anh Cao Xuân D không có mặt tại nhà mà sáng đi, tối về có khi đi hai, ba ngày mới về. Ban công an xã Kỳ Giang xác định hiện tại anh Cao Xuân Dung đang sống tại địa phương. Sau khi xét thấy, việc niêm yết công khai bảo đảm cho người được cấp, tổng đạt, thông báo nhận được thông tin về văn bản cần được cấp, tổng đạt, thông báo liên tiếp để thông tin cho anh Cao Xuân D nội dung vụ án thời gian gian cụ thể có mặt tại Tòa án để làm việc. Tuy nhiên, anh Cao Xuân D không có mặt theo yêu cầu của Tòa án và cũng không có văn bản thể hiện ý kiến, nguyện vọng của anh.

Để làm căn cứ giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tiến hành lập biên bản xác minh tại Ban Công an xã Kỳ Giang về việc cư trú của anh Cao Xuân D.

Tại phiên tòa, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, vị đại diện Viện kiểm sát có ý kiến quá trình thụ lý, xây dựng hồ sơ vụ án, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa Thẩm phán, các vị Hội thẩm nhân dân, Thư ký được phân công tiến hành tố

tụng giải quyết vụ án, nguyên đơn, đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 6; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị H về việc ly hôn anh Cao Xuân D

- Giao ba con chung Cao Hà Cẩm Linh – Sinh ngày 25 tháng 05 năm 2009, Cao Đình Phát – Sinh ngày 20 tháng 12 năm 2010, Cao Hà Vân Khánh – Sinh ngày 04 tháng 09 năm 2013 cho chị Hà Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày bản án ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Tòa án.

Anh Cao Xuân D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hà Thị H.

Anh Cao Xuân D có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép được ngăn cấm, cản trở.

Về án phí: Chị Hà Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:: Bị đơn anh Cao Xuân D cư trú tại: Xã Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tại thời điểm Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thụ lý vụ án; vụ án không có đương sự hoặc tài sản ở nước ngoài, không phải ủy thác tư pháp cho cơ quan đại diện của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài, cho nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật tố tụng Dân sự.

Bị đơn Cao Xuân D đã được Tòa án được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử đến lần thứ 2 nhưng không có mặt tại phiên tòa; nguyên đơn Hà Thị H có đơn xin vắng mặt, trình bày rõ nội dung yêu cầu. căn cứ vào điểm a, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 238 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Chị H và anh D.

[2]. Về tình cảm: Theo trình bày của chị Hà Thị H, nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng chị là vì anh Cao Xuân D là người không lo tu chí làm ăn, ham mê cờ bạc, lô đề, mặt khác anh D còn sử dụng chất kích thích như là ma túy đá, nhiều

lần đánh đập Chị H không thương tiếc, Chị H đã dùng mọi biện pháp để khuyên nhủ anh D suy nghĩ tu chí làm ăn, xây đắp cuộc sống gia đình nhưng không thành, mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc hôn nhân không thể đạt được, vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 cho đến nay, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Hiện nay Chị H không còn tình cảm với anh D, đề nghị ly hôn anh D. Hơn nữa Tòa án đã nhiều lần báo gọi và tổng đạt, niêm yết các văn bản đề nghị anh D lên để làm việc, nhưng anh D không đến Tòa án để làm việc hay thể hiện bất kỳ ý kiến nào của mình, Điều đó chứng tỏ rằng anh D không quan tâm đến cuộc sống hôn nhân và gia đình của mình. Vì vậy, HĐXX nhận thấy, yêu cầu ly hôn của chị Hà Thị H là có căn cứ, hôn nhân giữa anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được đủ căn cứ để xử cho chị Hà Thị H ly hôn với anh Cao Xuân D theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[3]. Về con: Chị Hà Thị H và anh Cao Xuân D có 03 con chung là cháu Cao Hà Cẩm L, sinh ngày 25 – 5 – 2009, Cao Đình P, sinh 20 – 12 – 2010, Cao Hà Vân K, sinh ngày 04 – 9 – 2013. Thực tế cho thấy, từ khi bố, mẹ ly thân các cháu chỉ được mẹ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục và đặc biệt anh Cao Xuân D, không có tiền để hỗ trợ chị Hà Thị H nuôi dưỡng các con, ba con chung đều có nguyện vọng được ở với Chị H, Chị H có nguyện vọng được nuôi ba con chung và chị Hà Thị H có công việc và thu nhập ổn định mỗi tháng 20.000.000đ cho nên không yêu cầu anh Cao Xuân D cấp dưỡng tiền nuôi ba con chung. Do đó để đảm bảo quyền lợi của con chung, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, giao ba cháu Cao Hà Cẩm L, Cao Đình P, Cao Hà Vân K cho chị Hà Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Hà Thị H không yêu cầu anh Cao Xuân D cấp dưỡng nuôi con chung, HĐXX miễn xét.

[4]. Về tài sản chung: Chị Hà Thị H và anh Cao Xuân D không yêu cầu Tòa án phân chia, do đó miễn xét.

[5]. Về án phí:

Chị Hà Thị H là nguyên đơn yêu cầu ly hôn, cho nên phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

[6]. Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự, chị Hà Thị H, anh Cao Xuân D vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 40; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo, Căn cứ vào các Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị H về việc ly hôn anh Cao Xuân D.
- Giao ba cháu Cao Hà Cẩm L – Sinh ngày 25 tháng 05 năm 2009, Cao Đình P – Sinh ngày 20 tháng 12 năm 2010, Cao Hà Vân K – Sinh ngày 04 tháng 09 năm 2013 cho chị Hà Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Tòa án.

Anh Cao Xuân D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hà Thị H.

Anh Cao Xuân D có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về án phí:

Chị Hà Thị H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005323 ngày 27 tháng 06 năm 2022. Tiền án phí chị Hà Thị H đã nộp đủ.

- Về quyền kháng cáo: Chị Hà Thị H, anh Cao Xuân D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn: Chị H;
- Bị đơn: Anh D;
- VKS ND huyện Kỳ Anh (2 bản);
- VKS ND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Kỳ Phú, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh ;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Hoàng

